

Số: **305**/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày **29** tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Nghị định số 68/2019/NĐ-CP về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/2020/TT-BXD ngày 20/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Thông tư có liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải - Xây dựng tại Tờ trình số 945/TT-SGTVT-XD ngày 29/12/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Lào Cai, gồm:

1. Đơn giá xây dựng công trình;
2. Đơn giá lắp đặt hệ thống kỹ thuật của công trình;
3. Đơn giá sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng;
4. Đơn giá khảo sát xây dựng công trình;
5. Đơn giá thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

Điều 2. Bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Lào Cai là cơ sở để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tiến hành lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng của các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách và các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân có liên quan áp dụng Bộ đơn giá xây dựng công trình này để thực hiện xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng, xác định chi phí đầu tư xây dựng làm cơ sở thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước của các dự án sử dụng vốn khác.

Điều 3. Xử lý chuyển tiếp.

1. Trường hợp dự án xây dựng đã được phê duyệt tổng mức đầu tư xây dựng công trình trước thời điểm có hiệu lực của Quyết định này: Người quyết định đầu tư, chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan xác định dự toán xây dựng theo bộ đơn giá này và không phải cập nhật lại tổng mức đầu tư đã được thẩm định hoặc phê duyệt.

3. Trường hợp dự toán xây dựng (bao gồm cả dự toán xây dựng công trình, dự toán gói thầu) đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định hoặc phê duyệt và chưa phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu: Người quyết định đầu tư, chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan xác định, cập nhật giá gói thầu xây dựng theo bộ đơn giá này và không phải cập nhật lại dự toán xây dựng đã được thẩm định hoặc phê duyệt.

4. Trường hợp đã phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu nhưng chưa đóng thầu: Người quyết định đầu tư xem xét, quyết định việc cập nhật giá gói thầu theo bộ đơn giá này trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật về đấu thầu và thời gian cần thiết để thực hiện việc cập nhật trước khi đóng thầu.

5. Trường hợp đã đóng thầu: Thực hiện theo nội dung hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; không phải cập nhật lại giá gói thầu đã được phê duyệt.

6. Trường hợp cập nhật dự toán xây dựng, giá gói thầu xây dựng theo hướng dẫn tại điểm 2 & 3 điều này làm vượt tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng đã phê duyệt, thì việc thẩm định, phê duyệt tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng điều chỉnh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 68/2019/NĐ-CP.

Điều 4. Giám đốc Sở Giao thông vận tải - Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, phổ biến, hướng dẫn thực hiện bộ đơn giá. Trường hợp có thay đổi về chính sách, chế độ và các bất cập trong quá trình thực hiện (nếu có), tiến hành kiểm tra và tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định:

- Quyết định số 4434/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành đơn giá xây dựng công trình tỉnh Lào Cai;

- Quyết định số 2918/QĐ-UBND ngày 27/6/2017 ban hành đơn giá xây dựng công trình tỉnh Lào Cai – phân khảo sát;

- Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành đơn giá thí nghiệm vật liệu và kết cấu xây dựng công trình tỉnh Lào Cai;

- Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành đơn giá sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng tỉnh Lào Cai.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Sa Pa, thành phố Lào Cai; chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *RV*

Nơi nhận:

- Như Điều 5/QĐ;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- LD Văn phòng;
- BBT-Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, các CV.

Fau

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trọng Hải